

# RESULTS OF VACCINATION AGAINST COVID-19 FOR CHILDREN FROM 5 TO UNDER 12 YEARS OLD IN GO VAP DISTRICT, HO CHI MINH CITY

Do Thi Ngoc Binh<sup>1,2\*</sup>, Hoang Ha<sup>3</sup>, Nguyen Trung Hoa<sup>1</sup>, Nguyen Duc Bao<sup>1</sup>,  
Ha Thi Le Hang<sup>1</sup>, Nguyen Thi Phuong<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Go Vap District Medical Center, Ho Chi Minh City - 212 Le Duc Tho, Ward 15, Go Vap, Ho Chi Minh City, Vietnam

<sup>2</sup>Tra Vinh University - 126 Nguyen Thien Thanh, Ward 5, Tra Vinh, Vietnam

<sup>3</sup>The School of Medicine & Pharmacy - Duy Tan University, Da Nang Province - Hoang Minh Thao Street, Hoa Khanh Nam, Lien Chieu, Da Nang, Vietnam

Received 30/06/2023

Revised 31/07/2023; Accepted 15/09/2023

## ABSTRACT

**Objectives:** Describe the results of the administration of vaccination against COVID-19 for children from 5 to under 12 years old and some influencing factors in Go Vap district, Ho Chi Minh City.

**Methods:** A descriptive cross-sectional design, combining quantitative and qualitative research, was conducted on 36 vaccination sites in 16 wards, Go Vap District, Ho Chi Minh City, from May 2022 to December 2022.

**Results:** Surveying 36 vaccination sites, 86.2% of vaccination sites had a waiting area vaccination with enough seats and ventilation, 100% of injection sites had enough vaccination equipment, 94.3% of vaccination sites had all medical staff who had been trained in vaccination against COVID-19, 76.2% of health workers performed well at the screening stage, 70.1% of staff Health workers performed well in vaccination consultation, 93.6% of health workers performed well in vaccine preparation for vaccination, 71.2% of health workers performed well in the vaccination stage, and 73.4% of health workers performed well in the post-vaccination stage.

**Conclusion:** Medical staff must strictly follow the screening process, provide advice on vaccination, vaccinate, and guide parents to monitor post-injection reactions at the injection site and at home.

**Keywords:** Immunization, vaccines, Covid-19, children under 12 years old.

---

\*Corresponding author

Email address: binhngoc7005@gmail.com

Phone number: (+84) 918 085 816

<https://doi.org/10.52163/yhc.v64i6.804>



# KẾT QUẢ QUẢN LÝ TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19 CHO TRẺ TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI TẠI QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đỗ Thị Ngọc Bình<sup>1,2\*</sup>, Hoàng Hà<sup>3</sup>, Nguyễn Trung Hòa<sup>1</sup>, Nguyễn Đức Bảo<sup>1</sup>,  
Hà Thị Lệ Hằng<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Phụng<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Trung tâm Y tế Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh - 212 Đ. Lê Đức Thọ, phường 15, Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

<sup>2</sup>Trường Đại học Trà Vinh - 126 Nguyễn Thiện Thành, Phường 5, Trà Vinh, Việt Nam

<sup>3</sup>Trường Y Dược - Đại học Duy Tân, Đà Nẵng - Đường Hoàng Minh Thảo, Hoà Khánh Nam, Liên Chiểu, Đà Nẵng, Việt Nam

Ngày nhận bài: 30 tháng 06 năm 2023

Chỉnh sửa ngày: 31 tháng 07 năm 2023; Ngày duyệt đăng: 15 tháng 09 năm 2023

## TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Mô tả kết quả quản lý tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi và một số yếu tố ảnh hưởng tại quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

**Phương pháp:** Thiết kế cắt ngang mô tả, kết hợp nghiên cứu định lượng và định tính được tiến hành trên 36 điểm tiêm tại 16 phường, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 05/2022 đến tháng 12/2022.

**Kết quả:** Khảo sát 36 điểm tiêm có 86,2% điểm tiêm có khu vực chờ trước tiêm chủng đủ chỗ ngồi, thông thoáng, 100% điểm tiêm có đủ dụng cụ phục vụ công tác tiêm vắc xin, 94,3% điểm tiêm có toàn bộ nhân viên y tế đã được tập huấn về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, 76,2% nhân viên y tế thực hiện tốt ở khâu khám sàng lọc, 70,1% nhân viên y tế thực hiện tốt ở khâu tư vấn tiêm chủng, 93,6% nhân viên y tế thực hiện tốt ở khâu chuẩn bị vắc xin để tiêm chủng, 71,2% nhân viên y tế thực hiện tốt ở khâu tiêm vắc xin, 73,4% nhân viên y tế thực hiện tốt ở khâu sau tiêm chủng.

**Kết luận:** Nhân viên y tế cần thực hiện đúng quy trình khám sàng lọc, tư vấn tiêm chủng, tiêm vắc xin và hướng dẫn tận tình phụ huynh theo dõi phản ứng sau tiêm tại điểm tiêm và tại nhà.

**Từ khóa:** Tiêm chủng, vắc xin, Covid-19, trẻ em dưới 12 tuổi.

\*Tác giả liên hệ

Email: binhngoc7005@gmail.com

Điện thoại: (+84) 918 085 816

<https://doi.org/10.52163/yhc.v64i6.804>

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

COVID-19 là bệnh nhiễm khuẩn hô hấp do nhiễm Coronavirus mới SARS-CoV-2 (Severe Acute Respiratory Syndrome 2), tất cả mọi lứa tuổi đều có thể mắc bệnh, kể cả sơ sinh [1]. Theo báo cáo của Trung tâm kiểm soát bệnh tật và phòng bệnh Hoa Kỳ, cũng như từ nhiều trung tâm các nước cho thấy tần số mắc COVID-19 trẻ em ít hơn và bệnh nhẹ hơn người lớn [2], [3], [4]. Tại Hoa Kỳ, COVID-19 trẻ em chiếm 1,7% tổng số người mắc, trong đó 15% dưới 1 tuổi, 26% từ 1 – 9 tuổi và 59% từ 10 – 17 tuổi [5]. Tại Việt Nam, COVID-19 khởi phát đầu tiên từ năm 2020, hiện đang bùng phát đợt dịch thứ tư và đang diễn biến phức tạp. Số trường hợp mắc bệnh ngày càng tăng, thay đổi từng ngày và chưa có số liệu đầy đủ về COVID-19 ở trẻ em. Đại dịch COVID-19 và các biện pháp giãn cách xã hội đã gây xáo trộn tới việc các gia đình có trẻ em tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, trong khi một số cơ sở chăm sóc sức khỏe bị quá tải với việc kiểm soát lây truyền COVID-19 [6]. Số trẻ em dưới 5 tuổi đến khám và được tiêm chủng tại các trạm y tế xã đã giảm lần lượt là 47,8% và 74,7% [6]. Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh là quận có nhiều cơ sở tôn giáo và nhóm trẻ. Việc quản lý và theo dõi đối tượng tiêm chủng còn gặp nhiều khó khăn do tình trạng biến động dân số, người dân thay đổi chỗ ở và tình trạng thống kê số liệu không được đầy đủ, không cập nhật đặc biệt với nhóm đối tượng tiêm chủng dịch vụ. Vì vậy, để nghiên cứu các hoạt động triển khai và hiệu quả quản lý tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, chúng tôi tiến hành nghiên cứu.

Mục tiêu: Mô tả kết quả quản lý tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi và một số yếu tố ảnh hưởng tại quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu

Các báo cáo/sổ sách: Sổ tiêm chủng, báo cáo kết quả tiêm chủng vắc xin COVID-19, sổ quản lý tiêm chủng vắc xin COVID-19; sổ quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng và vắc xin tồn kho tại các cơ sở được chọn vào nghiên cứu.

Nhân viên y tế (NVYT) tham gia tiêm chủng tại 36 điểm tiêm; NVYT chuyên trách tiêm chủng; NVYT

phụ trách nhập liệu tại các trạm y tế phường và Trung tâm Y tế quận Gò Vấp.

### 2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện tại 36 điểm tiêm thuộc 16 phường, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 05/2022 đến tháng 12/2022.

### 2.3. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả cắt ngang, kết hợp phương pháp định lượng và định tính.

### 2.4. Cỡ mẫu nghiên cứu

Chọn toàn bộ 36 điểm tiêm thuộc 16 phường, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi; Toàn bộ số liệu trong sổ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ; Các báo cáo đánh giá kết quả tiêm chủng năm 2021 - 2022 của 16 phường, của quận để nhận định hiệu quả tiêm chủng.

### 2.5. Biến số nghiên cứu và tiêu chí đánh giá

Biến số về quản lý cơ sở vật chất, quản lý trang thiết bị tiêm chủng, quản lý nhân lực thực hiện tiêm chủng và quản lý quy trình thực hiện tiêm chủng được xây dựng dựa trên Quyết định 3518/QĐ-BYT ngày 20/7/2021 về Tiêu chí cơ sở an toàn tiêm chủng vắc-xin phòng COVID-19 [7], Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 về việc ban hành Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin COVID-19 [8]. Đánh giá mức độ đạt: Chưa đạt: dưới 50%; Đạt: từ 50% - 79%; Đạt tốt: từ 80% trở lên. Cụ thể:

Quản lý cơ sở vật chất phục vụ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 gồm khu vực chờ trước tiêm (3 câu), đón tiếp, hướng dẫn (2 câu), khu vực tư vấn và khám sàng lọc (3 câu), khu vực thực hiện tiêm (2 câu), khu vực theo dõi và xử trí sau tiêm (3 câu). Tổng số câu hỏi là 13, mỗi câu đánh giá có được 1 điểm. Phân loại kết quả: chưa đạt ( $\leq 6$  điểm), đạt ( $7 - 10$  điểm), đạt tốt ( $\geq 11$  điểm).

Quản lý trang thiết bị phục vụ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 gồm phích vắc xin (4 câu), dụng cụ tiêm (5 câu). Tổng số câu hỏi là 9, mỗi câu đánh giá có được 1 điểm. Phân loại kết quả: chưa đạt ( $\leq 4$  điểm), đạt ( $5 - 7$  điểm), đạt tốt ( $\geq 8$  điểm).

Quản lý đào tạo, tập huấn NVYT tham gia tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 gồm NVYT được tập huấn về tiêm chủng (1 câu), nhân viên được tập huấn về phát hiện và xử trí phản vệ (1 câu), nhân viên được tập huấn về cấp cứu ngừng tuần hoàn (1 câu), NVYT được xem



đoạn phim ngắn (video/clip) về hướng dẫn các bước tiêm chủng (1 câu), nhân viên có kinh nghiệm vận chuyển cấp cứu (1 câu). Tổng số câu hỏi là 5, mỗi câu đánh giá có được 1 điểm. Phân loại kết quả: chưa đạt ( $\leq 2$  điểm), đạt (3 điểm), đạt tốt ( $\geq 4$  điểm).

Quản lý về khám sàng lọc và tư vấn trước tiêm chủng vắc xin gồm hỏi tiền sử và thông tin liên quan (4 câu), tình trạng sức khỏe hiện tại (2 câu), chỉ định tiêm (1 câu), tư vấn tiêm chủng (4 câu). Tổng số câu hỏi là 11, mỗi câu đánh giá có được 1 điểm. Phân loại kết quả: chưa đạt ( $\leq 5$  điểm), đạt (6 - 8 điểm), đạt tốt ( $\geq 9$  điểm).

Quản lý về chuẩn bị vắc xin để tiêm gồm 6 câu, mỗi câu đánh giá có được 1 điểm. Phân loại kết quả: chưa đạt ( $\leq 2$  điểm), đạt (3 - 4 điểm), đạt tốt ( $\geq 5$  điểm).

Quản lý về NVYT thực hiện kỹ thuật tiêm vắc xin gồm 10 câu, mỗi câu đánh giá có được 1 điểm. Phân loại kết quả: chưa đạt ( $\leq 4$  điểm), đạt trung bình (5 - 7 điểm), đạt tốt ( $\geq 8$  điểm).

Quản lý về nhân viên y tế thực hiện các bước sau tiêm gồm 3 câu, mỗi câu đánh giá có được 1 điểm. Phân loại kết quả: chưa đạt (1 điểm), đạt (2 điểm), đạt tốt (3 điểm).

Quản lý về quy trình tiêm vắc xin phòng chung gồm 5

nội dung, mỗi nội dung đánh giá đạt được 1 điểm. Phân loại kết quả: chưa đạt ( $\leq 2$  điểm), đạt (3 - 4 điểm), đạt tốt ( $\geq 5$  điểm).

## 2.6. Phương pháp thu thập thông tin

Đánh giá kết quả quản lý về cơ sở vật chất, quản lý trang thiết bị tiêm chủng, quản lý nhân lực thực hiện tiêm chủng và quản lý quy trình thực hiện tiêm chủng sử dụng “Bảng kiểm” đánh giá dựa trên quan sát trực tiếp của nghiên cứu viên tại 36 điểm tiêm. Nội dung Bảng kiểm được xây dựng dựa trên Quyết định 3518/QĐ-BYT ngày 20/7/2021 [7], Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 [8].

## 2.7. Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu được nhập bằng Epidata 3.0, được làm sạch và phân tích bằng phần mềm Stata/IC14.0. Kết quả trình bày theo bảng tần số, tỷ lệ.

## 2.8. Đạo đức nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu được cung cấp thông tin đầy đủ và lấy ý kiến đồng thuận trước khi tham gia, được bảo mật thông tin cá nhân và đảm bảo các quyền lợi khác.

## 3. KẾT QUẢ

**Bảng 1. Kết quả quản lý cơ sở vật chất phục vụ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19**

Cơ sở vật chất tại điểm tiêm		Tỷ lệ % Đạt tốt
Khu vực chờ trước tiêm	Chỗ ngồi trước tiêm chủng	100
	Đủ chỗ ngồi	86,2
	Che mưa, nắng, thông thoáng	100
Đón tiếp, hướng dẫn	Bàn đón tiếp, hướng dẫn	88,7
	Phát số thứ tự	100
Khu vực tư vấn và khám sàng lọc	Bàn tư vấn và khám sàng lọc trước tiêm	100
	Đủ ghế cho NVYT và phụ huynh	100
	Diện tích khu vực tư vấn và khám sàng lọc trước tiêm $\geq 8m^2$	100
Khu vực thực hiện tiêm	Bàn tiêm chủng	100
	Diện tích khu vực tiêm $\geq 8m^2$	100
Khu vực theo dõi và xử trí sau tiêm	Chỗ ngồi theo dõi 30 phút sau tiêm	100
	Đủ chỗ ngồi	90,2
	Diện tích của khu vực theo dõi và xử trí sau tiêm $\geq 15m^2$	100
Kết quả chung		Đạt tốt

100% các điểm tiêm đều đạt yêu cầu về bố trí khu vực thực hiện tiêm. Tỷ lệ các địa điểm tiêm đủ chỗ ngồi tại tư vấn và khám sàng lọc trước tiêm và bố trí khu vực khu vực chờ trước tiêm là 86,2%.

**Bảng 2. Kết quả quản lý trang thiết bị phục vụ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19**

Trang thiết bị tại điểm tiêm		Tỷ lệ % Đạt tốt
Phích vắc xin	Bình tích lạnh	100
	Nhiệt kế	93,7
	Vắc xin và dung môi	100
	Miếng xốp	100
Dụng cụ tiêm	Hộp an toàn chứa bơm kim tiêm đã sử dụng	100
	Hộp chống sốc	89,9
	Phác đồ chống sốc	86,7
	Dụng cụ phục vụ công tác khám sàng lọc	100
	Dụng cụ phục vụ công tác tiêm vắc xin	100
Kết quả chung		Đạt tốt

93,7% địa điểm tiêm có nhiệt kế, 100% có đủ dụng cụ phục vụ công tác tiêm vắc xin.

**Bảng 3. Kết quả quản lý đào tạo, tập huấn nhân viên y tế tham gia tiêm chủng vắc xin**

Đào tạo, tập huấn người thực hiện tiêm	Tỷ lệ % Đạt tốt
Toàn bộ NVYT thực hiện tiêm đã được tập huấn về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19	94,3
Có ít nhất 01 nhân viên trong ca tiêm đã được tập huấn về phát hiện và xử trí phản vệ	100
Có ít nhất 01 nhân viên trong ca tiêm đã được tập huấn về cấp cứu ngừng tuần hoàn	100
Đoạn phim ngắn (video/clip) về hướng dẫn các bước tiêm chủng: khám sàng lọc, thực hành tiêm chuẩn, xử lý phản vệ sau tiêm... đã được phổ biến cho toàn bộ nhân viên tham gia tiêm chủng	94,3
Có ít nhất 01 nhân viên có kinh nghiệm vận chuyển cấp cứu	89,1
Kết quả chung	Đạt tốt

100% địa điểm tiêm có ít nhất 01 NVYT đã được tập huấn về phát hiện và xử trí phản vệ, 100% địa điểm tiêm có ít nhất 01 NVYT đã được tập huấn về cấp cứu ngừng tuần hoàn.



**Bảng 4. Kết quả quản lý về khám sàng lọc và tư vấn trước tiêm chủng vắc xin**

Khám sàng lọc		Tỷ lệ % Đạt tốt
Hỏi tiền sử và thông tin liên quan	Xác định tên tuổi, địa chỉ của trẻ	100
	Hỏi tình hình sức khỏe hiện tại	100
	Hỏi tiền sử bệnh tật, dị ứng với thuốc, thức ăn	90,7
	Hỏi và kiểm tra phiếu và tiền sử tiêm chủng	100
Tình trạng sức khỏe hiện tại	Quan sát tình trạng sức khỏe hiện tại	100
	Đo nhiệt độ	76,2
Chỉ định tiêm	Đúng chỉ định tiêm chủng	100
Tư vấn tiêm chủng	Thông báo tác dụng của vắc xin được tiêm	83,7
	Giải thích những phản ứng có thể xảy ra sau tiêm	77,4
	Hướng dẫn cách theo dõi, chăm sóc trẻ sau tiêm	70,1
	Hẹn ngày tiêm	88,2
Kết quả chung		Đạt tốt

Khảo sát toàn bộ nhân viên y tế tại tất cả các điểm tiêm, tỷ lệ 100% nhân viên có hỏi tiền sử bệnh tật, hỏi tình hình sức khỏe hiện tại, 100% đúng chỉ định tiêm chủng.

**Bảng 5. Kết quả quản lý trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19**

Quản lý trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19		Tỷ lệ % Đạt tốt
Chuẩn bị vắc xin để tiêm	Không lưu kim tiêm trên nắp lọ vắc xin	100
	Không hút sẵn vắc xin vào bơm kim tiêm	100
	Lắc lọ vắc xin	100
	Không lấy không khí vào bơm tiêm trước khi hút vắc xin	100
	Đốc ngược lọ vắc xin lên khi lấy vắc xin	93,8
	Không chạm tay vào kim tiêm	100
	Kết quả chung	Đạt tốt
Nhân viên y tế thực hiện kỹ thuật tiêm vắc xin	Tiêm đúng đối tượng	100
	Tiêm đúng vị trí	100
	Hướng dẫn học sinh ngồi đúng tư thế	100
	Sát trùng da nơi tiêm	100
	Tiêm đúng kỹ thuật	94,3
	Đâm kim nhanh và rút kim nhanh	91,8

Quản lý trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19		Tỷ lệ % Đạt tốt
Nhân viên y tế thực hiện kỹ thuật tiêm vắc xin	Không kéo pít tông lại phía sau để kiểm tra có máu	100
	Dùng bông khô ấn vào nơi tiêm	71,2
	Không đậy nắp kim sau khi tiêm	100
	Bỏ bơm kim tiêm đã sử dụng vào hộp an toàn	100
	Kết quả chung	Đạt tốt
Nhân viên y tế thực hiện các bước sau tiêm	Hướng dẫn phụ huynh theo dõi trẻ 30 phút sau tiêm	81,7
	Hướng dẫn phụ huynh theo dõi phản ứng sau tiêm tại nhà	73,4
	Ghi sổ tiêm chủng	100
	Kết quả chung	Đạt tốt
Quy trình tiêm vắc xin phòng	Khám sàng lọc	76,2
	Tư vấn tiêm chủng	70,1
	Chuẩn bị vắc xin để tiêm chủng	93,6
	Tiêm vắc xin	71,2
	Tư vấn hướng dẫn sau tiêm chủng	73,4
	Kết quả chung	Đạt

Khảo sát 36 điểm tiêm có 76,2% NVYT thực hiện tốt ở khâu khám sàng lọc, 70,1% NVYT thực hiện tốt ở khâu tư vấn tiêm chủng, 93,6% NVYT thực hiện tốt ở khâu chuẩn bị vắc xin để tiêm chủng, 71,2% NVYT thực hiện tốt ở khâu tiêm vắc xin, 73,4% NVYT thực hiện tốt ở khâu sau tiêm chủng.

#### 4. BÀN LUẬN

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy 100% các điểm tiêm được bố trí theo đúng quy trình một chiều, từ bàn tiếp đón, khám sàng lọc, tiêm và theo dõi sau tiêm. Tại điểm tiêm cũng chuẩn bị sẵn sàng, đầy đủ hộp thuốc cũng như trang thiết bị cấp cứu, đội phản ứng nhanh, xe cấp cứu. Về trang thiết bị tiêm chủng cho thấy 100% điểm tiêm có hộp an toàn chứa bơm kim tiêm đã sử dụng đặt dưới bàn tiêm thuận tiện cho cán bộ y tế thao tác, 89,9% điểm tiêm có hộp chống sốc đầy đủ cơ sở. Tại mỗi điểm tiêm bố trí ít nhất 2 hộp thuốc cấp cứu phản vệ theo quy định của Bộ Y tế. Bố trí các trang thiết bị cấp cứu tại điểm tiêm chủng để xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế [9]. Mỗi buổi tiêm chủng cần chuẩn bị ít nhất 01

bơm kim tiêm đã rút sẵn Adrenaline để tại bàn tiêm, sẵn sàng xử lý các trường hợp phản ứng phản vệ nếu có theo hướng dẫn Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/05/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 [10].

Về bảo quản vắc xin, kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy có 93,7% điểm tiêm có phích vắc xin có đầy đủ thành phần, 93,7% điểm tiêm có nhiệt kế đo nhiệt độ phích vắc xin. Tại các điểm tiêm đều đảm bảo vắc xin luôn được bảo quản an toàn và chất lượng, không lấy sẵn vắc xin vào bơm kim tiêm khi chưa có đối tượng đến tiêm chủng, không lắc lọ vắc xin trước khi tiêm. Nghiên cứu của Dương Thị Hồng và cộng sự (2015) tại 21 trạm y tế thuộc thành phố Hải Dương, kết quả cho thấy cách bảo quản vắc xin trong phích vắc xin đạt 80,9% [11]. Nghiên cứu của Huỳnh Văn Út Cung và cộng sự (2022) tại thành phố Cần Thơ, kết quả cho thấy 97,9% tủ lạnh có đủ dung tích chứa vắc xin, 87,5% cỡ sở không bảo quản vắc đã hết hạn sử dụng, vắc xin cần hủy trong tủ lạnh, 88,5% cỡ sở không để thuốc, hóa chất, bệnh phẩm, thực phẩm và đồ uống [12].

Về quản lý quy trình tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn, kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy có 76,2% NVYT thực hiện tốt ở khâu khám sàng lọc. Sàng

lọc đối tượng trước buổi tiêm chủng được thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 5002/QĐ-BYT ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đối với trẻ em. Sử dụng phiếu khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Sau khi tư vấn, phụ huynh đồng ý tiêm cần kí xác nhận vào phiếu đồng ý tiêm vắc xin COVID-19.

Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy có 76,2% NVYT thực hiện tốt ở khâu khám sàng lọc, 70,1% NVYT thực hiện tốt ở khâu tư vấn tiêm chủng, 71,2% NVYT thực hiện tốt ở khâu tiêm vắc xin, 73,4% NVYT thực hiện tốt ở khâu sau tiêm chủng. Kết quả này cao hơn so với nghiên cứu của Dương Thị Hồng và cộng sự (2015) tại 21 trạm y tế thuộc thành phố Hải Dương về đánh giá thực trạng quy trình tiêm chủng an toàn, có 74,1% NVYT thực hiện tốt ở khâu khám sàng lọc, 57,1% NVYT thực hiện quy trình tư vấn tiêm chủng đạt yêu cầu, 71,4% NVYT thực hiện quy trình tiêm chủng an toàn đạt yêu cầu, 66,7% NVYT thực hiện quy trình theo dõi phản ứng sau tiêm chủng đạt yêu cầu [11]. Trong quá trình tiêm, NVYT đã tư vấn cho phụ huynh học sinh loại vắc xin sử dụng, liều lượng và hướng dẫn theo dõi sức khỏe, đặc biệt những phản ứng bất thường về sức khỏe sau tiêm. Các phản ứng nặng được thông báo và phối hợp chặt chẽ với các bác sĩ tại Trung tâm Y tế để được xử trí kịp thời.

## 5. KẾT LUẬN

Đa phần các điểm tiêm đều đạt yêu cầu về quản lý cơ sở vật chất, quản lý trang thiết bị, quản lý nhân lực, quản lý quy trình tiêm chủng an toàn. Tuy nhiên, vẫn còn tỷ lệ nhân viên y tế tuân thủ chưa tốt các quy định chuyên môn về tiêm chủng vắc xin COVID-19 (chưa thực hiện tốt ở khâu khám sàng lọc 23,8%, chưa thực hiện tốt ở khâu tư vấn tiêm chủng 29,9%, thực hiện kỹ thuật tiêm chưa chính xác 28,8%, hướng dẫn theo dõi phản ứng sau tiêm chưa tận tình 26,6%).

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Zhou P et al., A pneumonia outbreak associated with a new coronavirus of probable bat origin. *Nature*, 2020, 579(7798): 270-273.
- [2] Huang C et al., Clinical features of patients infected with 2019 novel coronavirus in Wuhan,

China. *Lancet*, 2020. 395: 497-506.

- [3] Lee P, Hu Y.L and e.a. Chen P.V., Are children low susceptible to COVID-19? *Journal of Microbiology, Immunology and Infection*, 2020. 53(3): 371-372.
- [4] Wu Z. and McGoogan J.M., Characteristics of and Important Lessons From the Coronavirus Disease 2019 (COVID-19) Outbreak in China: Summary of a Report of 72 314 Cases From the Chinese Center for Disease Control and Prevention. *JAMA*, 2020. 323(13): 1239-1242.
- [5] Centers for Disease Control and Prevention, Coronavirus Disease 2019 in Children. 2020. 69(14): 422-426.
- [6] Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc, Đánh giá nhanh tác động kinh tế và xã hội của đại dịch COVID-19 đối với trẻ em và gia đình tại Việt Nam; 2020: Hà Nội. tr.14.
- [7] Bộ Y tế, Quyết định 3518/QĐ-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2021 về Tiêu chí cơ sở an toàn tiêm chủng vắc-xin phòng COVID-19; 2021: Hà Nội.
- [8] Bộ Y tế, Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26 tháng 7 năm 2021 về việc ban hành Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin COVID-19; Hà Nội, 2021.
- [9] Bộ Y tế, Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 về Hướng dẫn về phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ, Hà Nội, 2017
- [10] Bộ Y tế, Công văn 4198/BYT-KCB ngày 22 tháng 05 năm 2021 về việc Triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19, Hà Nội, 2021.
- [11] Dương Thị Hồng, Ngô Thị Nhung, Phạm Quang Thái, Thực trạng đảm bảo quy trình tiêm chủng an toàn trong buổi tiêm chủng và một số yếu tố liên quan tại các trạm y tế thành phố Hải Dương, *Tạp chí Y học dự phòng*, Tập 25, Số 12, 2015, 106-115.
- [12] Huỳnh Văn Út Cung, Dương Xuân Chử, Mai Thị Thanh Thường & cs, Nghiên cứu tình hình thực hiện bảo quản vắc xin và kiến thức, thực hành của người quản lý vắc xin trong hệ thống tiêm chủng mở rộng tại thành phố Cần Thơ năm 2021; *Tạp chí Y Dược học Cần Thơ*, Số 54, 2022, 188-194.